

Bản án số: 548/2022/HS-PT

Ngày: 15-12-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Vũ Hoài Nam

2/ Ông Nguyễn Hùng Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 478/2022/TLPT-HS, ngày 08/11/2022 đối với các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đỗ Anh T, Nguyễn Anh T2 và Hồ Ngọc Tr do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lại Tuấn K; giới tính: Nam; sinh năm 2002, tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh T; nơi cư trú: 105 BV, phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Lại Văn Đ và bà Bạch Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến ngày 08/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Vắng mặt tại phiên tòa, đã được triệu tập hợp lệ)

2. Nguyễn Văn C; giới tính: Nam; sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 148/5/13 BV, phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến ngày 12/7/2022 được thay

đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Nguyễn Đỗ Anh T; giới tính: Nam; sinh năm 2002, tại tỉnh B; hộ khẩu thường trú: Số 128, thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B; nơi cư trú: 105 BV, phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Nguyễn T và bà Đỗ Thị Kim L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt và tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến ngày 08/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Nguyễn Anh T2; giới tính: Nam; sinh năm 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: C141/37 T3, Phường P, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 538/130 DBV, Phường P, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Nguyễn Anh T và bà Trần Kim N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

5. Hồ Ngọc Tr; giới tính: Nam; sinh năm 1972, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 205/18C/33 THD, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 31/14 THD, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Hồ Văn Q (đã chết) và bà Bùi Thị H (đã chết); bị cáo có vợ tên Phạm Thị Cẩm N và có 02 người con (con lớn nhất đã thành niên và con nhỏ nhất 16 tuổi); tiền sự: không.

Tiền án: có 02 tiền án. Theo Bản án số 16/HSST ngày 23/02/2012 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử bị cáo 03 năm 06 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”; theo Bản án số 487/HSPT ngày 03/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xử 03 năm tù về tội “Đánh bạc”.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

- Trong vụ án còn có bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Nguyễn Thiện T3. Do không có liên quan đến kháng cáo của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thiện T3, Hồ Ngọc Tr, Nguyễn Văn C và

các đối tượng tên “H”, “Đ”, “N” (chưa rõ lai lịch) là nhân viên quán KK, số 136 BV, P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T, Nguyễn Anh T2 và đối tượng tên “T” (chưa rõ lai lịch) là nhân viên quán S, số 105 BV, Phường P, Quận Z.

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 08/4/2022, Nguyễn Thiện T3 và Lại Tuấn K đứng mời khách giữa lòng đường BV trước quán S xảy ra mâu thuẫn tranh giành khách cho quán nên nhân viên hai quán chạy lại can ngăn và xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát đánh nhau, Lại Tuấn K dùng tay trái đánh trúng người Nguyễn Thiện T3 nên T3 dùng tay đánh trả trúng vai trái K. Lúc này, Hồ Ngọc Tr đang giữ xe tại bãi giữ xe chạy đến dùng tay đánh Kiệt thì Kiệt dùng tay, ghế xếp kim loại đánh trả lại Tr và Nguyễn Anh T2 dùng tay đánh Tr. Thấy vậy, “H”, “Đ” đang mời khách phía dưới và Nguyễn Văn C đang giữ xe chạy đến cùng Tr đánh nhau với nhóm của Lại Tuấn K. “H” dùng tay đánh T2; “Đ” dùng tay, chân đánh, đạp T2 ngã xuống đường; “N” đang làm nhiệm vụ bảo vệ tại đó lao vào thấy “T4” cầm ghế xếp kim loại chống trả nên “N” dùng chân đạp “T4”. Lúc này, Hồ Ngọc Tr đang dùng tay kẹp cổ, đánh cùi trỏ vào lưng Lại Tuấn K thì bị Nguyễn Đỗ Anh T cầm chai bia đánh vào đỉnh đầu gây thương tích làm vỡ vỡ chai, Nguyễn Văn C cầm ghế đánh vào đầu Nguyễn Đỗ Anh T nên T bỏ chạy vào bên trong quán S, Hồ Ngọc Tr đuổi theo và được nhân viên quán can ngăn, “H” tiếp tục cầm chai bia tại quán KK đứng phía trước ném vào bên trong quán S, Hồ Ngọc Tr và Nguyễn Đỗ Anh T được đưa vào Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn chữa trị vết thương. Sau đó, chị Trần Nguyễn Vân A (là quản lý quán S) đến Công an phường P, Quận Z trình báo.

Tình trạng thương tích của Hồ Ngọc Tr: Vết thương hở dài khoảng 2cm vùng đỉnh đầu. Tình trạng thương tích của Nguyễn Đỗ Anh T: Vết trầy xước da khoảng 20cm vùng đầu gối phải; vết trầy xước da khoảng 5cm vùng đuôi lông mày trái; vết bầm, sưng vùng bả vai phải, lòng bàn tay phải. Tr và T có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường dân sự đối với người gây thương tích cho mình.

Qua truy xét, các ngày 08, 09/4/2022, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an Quận Z đưa Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thiện T3 và Hồ Ngọc Tr về trụ sở làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Z đã gửi công văn đề nghị Ủy ban nhân dân Phường P, Quận Z xác định sự việc trên ảnh hưởng thế nào đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Ngày 09/4/2022, Ủy ban nhân dân Phường P, Quận Z có Công văn 157/CV-UBND kết luận “Vụ việc mâu thuẫn do tranh giành, chèo kéo khách du lịch dẫn đến đánh nhau gây rối trật tự công cộng giữa hai quán S và KK làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang dư luận trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Quán S và KK thường xuyên chiếm dụng lòng

lề đường để bàn ghế gây cản trở giao thông; mặc dù Ủy ban nhân dân phường và Công an phường P phối hợp nhắc nhở nhiều lần nhưng không khắc phục”.

Quá trình điều tra, Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thiện T3 và Hồ Ngọc Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của K, T, T2, C, T3 và Tr phù hợp với nhau và phù hợp với hình ảnh camera tại hiện trường, khu vực xung quanh ghi nhận, vật chứng thu giữ, biên bản đối chất, nhận dạng và các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với thương tích của Nguyễn Đỗ Anh T và Hồ Ngọc Tr. Do T và Tr từ chối giám định thương tích có đơn bãi nại yêu cầu không xử lý hình sự đối với người gây thương tích cho mình nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự.

Đối với một số đối tượng tên “H”, “Đ”, :N” là nhân viên quán KK và “T4” là nhân viên quán S được camera ghi nhận có tham gia đánh nhau gây rối. Qua xác minh chưa rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra Công an Quận Z đang tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

** Vật chứng vụ án gồm có:* một số mảnh vỡ chai thủy tinh; một số mảnh vỡ ly thủy tinh; 02 ghế xếp kim loại; 01 USB ghi hình vụ việc (kèm theo hồ sơ).

- Thu giữ của Hồ Ngọc Tr: 01 quần jeans dài màu xanh.

- Thu giữ của Nguyễn Thiện T3: 01 áo thun ngắn tay màu xám và 01 quần thun dài màu đen.

- Thu giữ của Nguyễn Văn C: 01 áo thun ngắn tay họa tiết hoa văn và 01 quần jeans ngắn màu xanh.

- Thu giữ của Nguyễn Đỗ Anh T: 01 áo somi dài tay màu đen và 01 quần tây dài màu đen.

- Thu giữ của Lại Tuấn K: 01 áo somi dài tay màu đen và 01 quần tây dài màu đen.

- Thu giữ của Nguyễn Anh T2: 01 áo thun dài tay màu đen có chữ DIOR và 01 quần thun dài màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKSQ1 ngày 22 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đỗ Anh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố Nguyễn Anh T2, Nguyễn Thiện T3, Hồ Ngọc Tr về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đỗ Anh T, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Thiện T3 và Hồ Ngọc Tr phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Tr 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lại Tuấn K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến ngày 08/7/2022.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến cho đến ngày 12/7/2022.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Anh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính bị cáo bị bắt thi hành án trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến cho đến ngày 08/7/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện T3 05 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 26/9/2022, các bị cáo Nguyễn Văn C và Hồ Ngọc Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo); các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T và Nguyễn Anh T2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Bị cáo Lại Tuấn K trình bày lý do kháng cáo: Bị cáo là con một trong gia đình, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn C trình bày lý do: Bị cáo phạm tội do chống trả lại nhóm của K vì nhóm của K đánh Nguyễn Thiện T3; bản thân chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo là con duy nhất trong gia đình, đồng thời là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cha mẹ già bị bệnh (có xác nhận của chính quyền địa phương).

- Bị cáo Nguyễn Đỗ Anh T trình bày lý do kháng cáo: Bản thân đang bị bệnh lao màng phổi và đang lao động phụ giúp gia đình trả nợ ngân hàng, đồng thời đang nuôi 01 người em nhỏ còn đi học.

- Bị cáo Nguyễn Anh T2 trình bày lý do kháng cáo: Bị cáo là lao động chính của gia đình, đang làm việc trả nợ ngân hàng.

- Bị cáo Hồ Ngọc Tr trình bày lý do kháng cáo: Phạm tội do chống trả lại nhóm của K do nhóm của K đánh Nguyễn Thiện T3, bản thân cũng bị đánh gây thương tích nhưng vết thương không đáng kể nên từ chối giám định; bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ còn đi học.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cung cấp thêm các tình tiết mới như: Bị cáo Nguyễn Văn C cung cấp thêm được tình tiết thể hiện bị cáo là con duy nhất trong gia đình, đồng thời là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cha mẹ già bị bệnh; bị cáo Lại Tuấn K là con một trong gia đình, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo Nguyễn Đỗ Anh T đang bị bệnh lao màng phổi và đang lao động phụ giúp gia đình trả nợ ngân hàng, đồng thời đang nuôi 01 người em nhỏ còn đi học; bị cáo Nguyễn Anh T2 là lao động chính của gia đình, đang làm việc trả nợ ngân hàng; bị cáo Hồ Ngọc Tr phạm tội do chống trả lại nhóm của K do nhóm của K đánh Nguyễn Thiện T3, bản thân cũng bị đánh gây thương tích nhưng vết thương không đáng kể nên từ chối giám định; bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ còn đi học; những tình tiết trên được xem xét là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Anh T2 05 tháng tù và tuyên các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Văn C và Nguyễn Đỗ Anh T mức án 02 năm 03 tháng tù là phù hợp, song với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên thì đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Riêng bị cáo Hồ Ngọc Tr có 02 tiền án thuộc trường hợp nghiêm trọng nên không có cơ sở để xem xét, do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tr và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Tr.

- Các bị cáo không tranh luận và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 16/9/2022, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến cùng ngày 26/9/2022, các bị cáo có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Bị cáo Lại Tuấn K đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, song tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo vắng mặt không có lý do chính đáng và cũng không vì lý do bất khả kháng, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Lại Tuấn K theo quy định tại Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 08/4/2022, tại trước nhà số 105 BV, Phường P, Quận Z, do mâu thuẫn trong việc tranh giành khách giữa nhân viên quán KK và nhân viên quán S, Phường P, Quận Z, Lại Tuấn K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đỗ Anh T, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Thiện T3 và Hồ Ngọc Tr có hành vi tham gia đánh nhau, gây rối trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội, gây bất ổn sinh hoạt ổn định của cộng đồng, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác, đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó Lại Tuấn K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đỗ Anh T, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Thiện T3 và Hồ Ngọc Tr đều là những người trực tiếp tham gia đánh nhau gây rối trật tự công cộng. Do đó, Tòa án nhân dân Quận 1 đã xét xử các bị cáo Nguyễn Anh T2 và Hồ Ngọc Tr về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự và xét xử các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Văn C và Nguyễn Đỗ Anh T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo:

Trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, trong đó, bị cáo Nguyễn Văn C và Hồ Ngọc Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời bị cáo Nguyễn Văn C bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo; các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T và Nguyễn Anh T2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Về hình phạt, khi lượng hình thì Tòa án nhân dân Quận 1 đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo đó là:

Các bị cáo K, C, T, T2 đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Từ đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Tr phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “Tái phạm”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C cung cấp thêm được tình tiết, chứng cứ mới thể hiện bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình có cha, mẹ già thường xuyên đau ốm, nhất là cha của bị cáo đang mắc bệnh nan y (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên bị cáo C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để làm cơ sở cho Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T và Hồ Ngọc Tr là đã cân nhắc đến nhân thân, tính chất của hành vi phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng đã nêu trong đơn kháng cáo, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới, ngoài ra xét về vai trò thì bị cáo K là người khởi xướng đánh bị cáo T3, từ đó dẫn đến việc các đối tượng đánh nhau và gây rối trật tự công cộng, trong đó bị cáo T là người dùng chai bia đập vào đầu bị cáo Tr gây thương tích. Riêng bị cáo Hồ Ngọc Tr mặc dù bị đánh gây thương tích nhưng bản thân có hai tiền án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Từ đó, Hội đồng xét xử thấy mức án 06 tháng tù đối với bị cáo Tr và mức án 02 năm 03 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên cho các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T là phù hợp. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T, Hồ Ngọc Tr và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo này.

Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với các bị cáo Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Văn C là đã cân nhắc đến nhân thân, tính chất hành vi phạm tội, song tại phiên tòa phúc thẩm thì bị cáo C đã cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới như đã nêu trên, xét vai trò của bị cáo C phạm tội chỉ là tự vệ khi bị cáo thấy T3 và Tr bị nhóm K và Anh Tu đánh; bị cáo T2 phạm tội với vai trò đồng phạm không đáng kể và không gây thương tích cho ai. Mặt khác, từ khi được tại ngoại các bị cáo C, T2 đã chấp hành tốt các quy định của của địa phương và bị cáo C có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo T2, C đều có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội luôn chấp hành chủ trương

chính sách pháp luật ở địa phương. Từ đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Anh T2 và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách là cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với các bị cáo Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Văn C.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về việc chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn C và sửa một phần bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Anh T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Lại Tuấn K, Hồ Ngọc Tr, Nguyễn Đỗ Anh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Ngọc Tr, Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với các bị cáo Hồ Ngọc Tr, Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn C. Sửa bản án sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn C.

2. Xử:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hồ Ngọc Tr** 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Lại Tuấn K** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến ngày 08/7/2022.

2.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đỗ Anh T** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn tù tính bị cáo bị bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến cho đến ngày 08/7/2022.

2.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh T2** 05 (năm) tháng tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15/12/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Anh T2 cho Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi cư trú của bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu Nguyễn Anh T2 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Anh T2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2.5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15/12/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi cư trú của bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 của Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án.

Các bị cáo Hồ Ngọc Tr, Lại Tuấn K, Nguyễn Đỗ Anh T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Anh T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Anh T2)

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Quận 1; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Quận 1; (1)
- Bị cáo; (5)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (23) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn

